

Bản án số:109/2019/HS-PT

Ngày: 29-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bình

Bà Phạm Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đăng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Việt, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 101/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Lê Duy K; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 49/2019/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo: Lê Duy K; sinh năm 1979, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp C, xã C, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Quang P, sinh năm 1952 và bà Tô Thị Cẩm H, sinh năm 1958; vợ: Lê Thị Cẩm V, sinh năm 1985; con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14-12-2018 đến ngày 20-12-2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; ngày 16-4-2019 bị bắt tạm giam đến nay; *có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 13-12-2018, Nguyễn Thanh Tmang theo số tiền 2.700.000 đồng và 03 hột xí ngầu đến quán cà phê của Lê Duy K thuộc ấp C, xã C, huyện G, tỉnh Tây Ninh làm cái, tổ chức lặc tài xỉu thắng thua bằng tiền cho các con bạc: Nguyễn Văn L, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thị M, Huỳnh Phong V, Nguyễn Tấn N, Đỗ Thành L, Phan Chí C, Lê Hoàng M, Trần Trung T, Nguyễn Thanh P và các đối tượng khác không rõ tên, địa chỉ; mỗi ván con bạc đặt cược số tiền từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng; Lê Duy K là chủ quán cà phê có nhiệm vụ dùng đèn pin kiểm tra xung quanh chiếu bạc, cảnh giới lực lượng công

an và nhận xâu số tiền 100.000 đồng do T đưa; đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, Công an huyện G, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang.

1. Bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận mang theo số tiền 2.700.000 đồng làm cái lác tài xỉu cho Nguyễn Văn L, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thị M, Huỳnh Phong V, Nguyễn Tấn N, Đỗ Thành L, Phan Chí C, Lê Hoàng M, Trần Trung T, Nguyễn Thanh P và các đối tượng khác không rõ tên, địa chỉ; T thua còn lại số tiền 1.500.000 đồng; T đưa tiền xâu cho Khương 03 lần, tổng số tiền 100.000 đồng.

2. Bị cáo Lê Duy K khai nhận: sử dụng địa điểm, bàn ghế tại quán để chơi đánh bạc dưới hình thức tài xỉu thắng thua bằng tiền; cảnh giới và nhận xâu của T 3 lần số tiền 100.000 đồng.

3. Bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận mang theo số tiền 1.550.000 đồng, cá cược thua còn lại số tiền 1.500.000 đồng.

4. Nguyễn Thanh T khai nhận mang theo số tiền 90.000 đồng, cá cược thắng được tổng cộng số tiền 410.000 đồng.

5. Nguyễn Thị M khai nhận mang theo số tiền 400.000 đồng, cá cược huê vốn.

6. Huỳnh Phong V khai nhận mang theo số tiền 357.000 đồng, cá cược thắng được tổng số tiền 600.000 đồng.

7. Nguyễn Tấn N khai nhận mang theo số tiền 450.000 đồng, cá cược thua còn lại số tiền 250.000 đồng

8. Đỗ Thành L khai nhận mang theo số tiền 400.000 đồng, cá cược thua còn lại số tiền 200.000 đồng.

9. Phan Chí C khai nhận mang theo số tiền 3.220.000 đồng, cá cược lần đầu thắng số tiền 150.000 đồng; Cảnh lấy số tiền 150.000 đồng mua bia uống, sau đó quay lại tiếp tục cá cược thua còn số tiền 3.020.000 đồng.

10. Lê Hoàng M khai nhận mang theo số tiền 100.000 đồng, cá cược thua hết.

11. Trần Trung T khai nhận mang theo số tiền 150.000 đồng, cá cược thua hết.

12. Nguyễn Thanh P khai nhận mang theo số tiền 95.000 đồng, cá cược thua còn lại số tiền 5.000 đồng Phong mua nước uống.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 03 (hột) xí ngầu; 02 (hai) đĩa bằng sành, màu trắng; 01 (một) nắp chụp bằng nhựa, có chữ TOA màu xám, quần bằng keo đen; 01 (một) bàn nhựa màu đỏ; 08 (tám) ghế bằng nhựa, màu đỏ; 01 (một) cái đèn pin, màu xanh – trắng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại 67, màu sơn đen, biển số: 70KA-2035, số máy: C50K1ETA1324, không xác định số khung; 01 (một) xe mô tô hiệu Deluxe Canary, màu sơn đỏ, biển số: 70L2-4586, số khung: RRRKWCH0UM7XE15587, số máy: VTT01JL1P52FMH015587; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Cp, màu sơn xám, biển số: 60FA-6358, số khung: C70D164582; 01 (một) xe mô tô hiệu Lifan, màu sơn nâu, biển số: 70H3-3542, số máy: 1P52FMH10004495, số khung: F110-II01020601; 01 (một) xe mô tô hiệu Lifan, màu sơn nâu, biển số: 52Z1-3908, số máy: VKV1P50FMG30112059, số khung: VKVPCG0011L0102059;

01 (một) xe mô tô hiệu Super Jiulong, loại Wave màu sơn đỏ, biển số: 51X6-3617, số khung VTMPCH0022T0022148, số máy: JIUL0152FMH005245; 01 (một) điện thoại di động hiệu Forme, màu xanh, có viền kim loại, số Imei1: 359071081126177, số Imei2: 359071081126185, có số sim: 0964692927; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu trắng, viền vàng, bị nứt màn hình, không khởi động được; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, loại 106, màu đen, số Imei: 35714/06/859307/9, có số sim: 0348488072; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, loại 108, màu đỏ - đen, số Imei1: 3578060621514468, số Imei2: 357806062151476, có số sim: 0356928543; 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL, màu đỏ - đen, số Imei1: 354791090368487, số Imei2: 354791090368495, có số sim: 0332654051; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, loại 215, màu đen, số Imei1: 355134071989584, số Imei2: 355134071989592, có số sim: 03677215565; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2, màu vàng, số Imei1: 355213/09/993855/7, số Imei2: 355214/09/993588/5, có số sim: 0373651769; 01 (một) điện thoại di động hiệu Asus, màu đen, số Imei1: 354784072869663, số Imei2: 354784072869671; Tiền Việt Nam: 11.757.000đ (mười một triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn đồng) đã chuyển giao Chi cục thi hành án dân sự huyện G tạm giữ chờ xử lý.

Các bị cáo không có tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, tỉnh Tây Ninh không kê biên.

Đối với Lê T, Lê U, Nguyễn Thị H, Phạm Thị A, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Đình P không tham gia đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, tỉnh Tây Ninh không xử lý.

Đối với các đối tượng chạy thoát không rõ tên, địa chỉ; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, tỉnh Tây Ninh tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Bản án Hình sự sơ thẩm số: 49/2019/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh; quyết định:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T (Bảy) phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tuyên bố bị cáo Lê Duy K phạm tội “Gá bạc”.

Tuyên bố các bị cáo Phan Chí C, Đỗ Thành L, Nguyễn Văn L (Bì), Nguyễn Thị M, Lê Hoàng M, Nguyễn Tấn N, Nguyễn Thanh T (C), Trần Trung T, Nguyễn Thanh P, Huỳnh Phong V phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào Điểm a Khoản 1, Khoản 3 Điều 322; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T (Bảy) 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12-4-2019, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 14-12-2018 đến ngày 20-12-2018.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thanh T (Bảy) số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào Điểm b Khoản 1, Khoản 3 Điều 322; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Duy K 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-4-2019, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 14-12-2018 đến ngày 20-12-2018.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Duy K số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điều i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Chí C 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Phan Chí C, nếu bị cáo Cảnh không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Phạt bổ sung bị cáo Phan Chí C số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L (Bị) 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Văn L (Bị), nếu bị cáo Lu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn L (Bị) số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Thị M, nếu bị cáo Mai không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị M số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng M 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lê Hoàng M, nếu bị cáo Minh không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Hoàng M số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T (C) 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Thanh T (C), nếu bị cáo Tòng không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thanh T (C) số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Trần Trung T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trần Trung T, nếu bị cáo Trục không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Trung T số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Thanh P, nếu bị cáo Phong không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thanh P số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; Điều i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Thành L 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Đỗ Thành L, nếu bị cáo Lộc không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn N 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Tấn N, nếu bị cáo Nam không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phong V 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Huỳnh Phong V, nếu bị cáo Vân không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao các bị cáo Phan Chí C, Nguyễn Văn L (Bị), Nguyễn Thị M, Lê Hoàng M, Nguyễn Thanh T (C), Trần Trung T, Nguyễn Thanh P, Đỗ Thành L, Nguyễn Tấn N, Huỳnh Phong V cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện G, tỉnh Tây Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo Phan Chí C, Nguyễn Văn L, Nguyễn Thị M, Lê Hoàng M, Nguyễn Thanh T (C), Trần Trung T, Nguyễn Thanh P, Đỗ Thành L, Nguyễn Tấn N, Huỳnh Phong V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019, bị cáo Lê Duy K có đơn kháng cáo, yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo K thừa nhận hành vi phạm tội gá bạc, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo K khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 13-12-2018, bị cáo đã dùng địa điểm nhà của bị cáo thuộc ấp C, xã C, huyện G, tỉnh Tây Ninh và dụng cụ lặc tài xỉu như đĩa, chén để bị cáo Nguyễn Thanh T tổ chức cho trên 10 con bạc cá cược thắng thua bằng tiền với hình thức lặc tài xỉu gồm: Nguyễn Văn L, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thị M, Huỳnh Phong V, Nguyễn Tấn N, Đỗ Thành L, Phan Chí C, Lê Hoàng M, Trần Trung T, Nguyễn Thanh P và các đối tượng khác không rõ tên, địa chỉ. Ngoài ra, bị cáo còn canh gác Công an cho các con bạc đánh bạc; đến 21 giờ 30 phút cùng ngày Công an huyện G, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang. Tổng số tiền các con bạc dùng đánh bạc là 11.637.000 đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và những bị cáo đồng phạm tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Gá bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo nhận biết đánh bạc là hành vi được pháp luật nghiêm cấm, nhưng để cho bị cáo T mượn địa điểm tổ chức cho nhiều người tham gia cá cược thắng thua bằng tiền; đây là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm như trộm cắp tài sản, cướp tài sản; đã gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; gây mất trật tự trị an chung tại địa phương; cần nghiêm trị.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết này tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù là tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo gây ra, không nặng.

[5] Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Theo khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016; bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Duy K.

3. Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 49/2019/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh.

4. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Duy K 01 (một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-4-2019, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 14-12-2018 đến ngày 20-12-2018.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Duy K số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Án phí phúc thẩm: Bị cáo phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

8. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. huyện G;
- Công an huyện Gò Dầu ;
- Chi cục THADSH. Gò Dầu ;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Minh Châu